

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

XE SỐ 01

DANH SÁCH PHÂN XE
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

ĐỢT 1 - NĂM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú
1	2451017001	Lưu Đức Cảnh	S27-66C	Nam	Phụ trách 1
2	2451067095	Lê Hiếu	S27-66CNTT	Nam	Phụ trách 2
3	2451047037	Nguyễn Trần Gia Bảo	S27-66C	Nam	
4	2451017000	Từ Gia Bảo	S27-66C	Nam	
5	2451017003	Trần Dương Đại Gia	S27-66C	Nam	
6	2451017004	Võ Đức Giang	S27-66C	Nam	
7	2451017006	Nguyễn Mai Anh Hào	S27-66C	Nam	
8	2451017008	Nguyễn Quang Hưng	S27-66C	Nam	
9	2451017010	Võ Hoàng Kim	S27-66C	Nam	
10	2451017011	Lưu Phát Lộc	S27-66C	Nam	
11	2451017012	Hồ Thị Trúc Như	S27-66C	Nữ	
12	2451017013	Phan Thị Kim Oanh	S27-66C	Nữ	
13	2451017014	Nguyễn Hùng Phong	S27-66C	Nam	
14	2451017016	Võ Văn Phước	S27-66C	Nam	
15	2451017017	Trần Hữu Quân	S27-66C	Nam	
16	2451017018	Nguyễn Trúc Mai Quỳnh	S27-66C	Nữ	
17	2451017020	Tiêu Chí Tài	S27-66C	Nam	
18	2451017021	Võ Tấn Tài	S27-66C	Nam	
19	2451017024	Hồ Quang Phước Toàn	S27-66C	Nam	
20	2451017557	Phan Lê Anh Tú	S27-66C	Nữ	
21	2451017023	Hoàng Minh Thành	S27-66C	Nam	
22	2451017025	Nguyễn Vũ Quốc Trí	S27-66C	Nam	
23	2451017556	Nguyễn Lê Thanh Trọng	S27-66C	Nam	
24	2451017026	Vũ Quang Vinh	S27-66C	Nam	
25	2451067080	Trần Bình An	S27-66CNTT	Nam	
26	2451067083	Hà Thiên Bảo	S27-66CNTT	Nam	
27	2451067084	Kim Quốc Công	S27-66CNTT	Nam	
28	2451067085	Huỳnh Quốc Cường	S27-66CNTT	Nam	
29	2451067086	Lương Quốc Dũng	S27-66CNTT	Nam	
30	2451067089	Quảng Đăng Đại Dương	S27-66CNTT	Nam	
31	2451067090	Hồ Thanh Đạt	S27-66CNTT	Nam	
32	2451067091	Nguyễn Tiến Đạt	S27-66CNTT	Nam	
33	2451067094	Lê Phước Hiền	S27-66CNTT	Nam	
34	2451067096	Phạm Minh Hoàn	S27-66CNTT	Nam	
35	2451067099	Trần Gia Huy	S27-66CNTT	Nam	
36	2451067100	Ngô Đình Hưng	S27-66CNTT	Nam	
37	2451067101	Trương Gia Hưng	S27-66CNTT	Nam	
38	2451067104	Vòng Anh Khôi	S27-66CNTT	Nam	
39	2451067106	Hà Đình Long	S27-66CNTT	Nam	
40	2451067107	Hồ Lưu	S27-66CNTT	Nam	
41	2451067108	Cao Trung Mạnh	S27-66CNTT	Nam	
42	2451067110	Phan Thành Nhất	S27-66CNTT	Nam	
43	2451067111	Đàm Thị Huỳnh Như	S27-66CNTT	Nữ	
44	2451067113	Lê Nguyễn Trường Phú	S27-66CNTT	Nam	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

XE SỐ 02

DANH SÁCH PHÂN XE
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

ĐỢT 1 - NĂM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú
1	2451067112	Đỗ Đại Phát	S27-66CNTT	Nam	Phụ trách 1
2	2451077150	Bùi Nguyên Hào	S27-66CTN	Nam	Phụ trách 2
3	2451067117	Trần Quang Sang	S27-66CNTT	Nam	
4	2451067120	Nguyễn Chí Tâm	S27-66CNTT	Nam	
5	2451067121	Phạm Văn Tân	S27-66CNTT	Nam	
6	2451067135	Nguyễn Anh Tuấn	S27-66CNTT	Nam	
7	2451067136	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	S27-66CNTT	Nữ	
8	2451067122	Nguyễn Ngọc Thạch	S27-66CNTT	Nam	
9	2451067127	Phạm Thị Anh Thư	S27-66CNTT	Nữ	
10	2451067129	Thân Nguyễn Ngọc Trúc	S27-66CNTT	Nữ	
11	2451067130	Nguyễn Hoàng Trung	S27-66CNTT	Nam	
12	2451067131	Lê Đông Trường	S27-66CNTT	Nam	
13	2451067132	Nguyễn Ngọc An Trường	S27-66CNTT	Nam	
14	2451067137	Hoàng Anh Võ	S27-66CNTT	Nam	
15	2451067138	Huỳnh Như Ý	S27-66CNTT	Nữ	
16	2451117171	Nguyễn Thế An	S27-66CT	Nam	
17	CT51110030	Lê Tấn Cường	S27-66CT	Nam	
18	2451117172	Nguyễn Tấn Dũng	S27-66CT	Nam	
19	2451117174	Phù Trung Hiếu	S27-66CT	Nam	
20	2451117176	Nguyễn Thiện Huy	S27-66CT	Nam	
21	2451117178	Phạm Minh Khiêm	S27-66CT	Nam	
22	2451117179	Đặng Anh Khoa	S27-66CT	Nam	
23	2451117180	Châu Việt Nguyễn	S27-66CT	Nam	
24	2451117182	Nguyễn Tiến Phát	S27-66CT	Nam	
25	2451117183	Bùi Thái Phong	S27-66CT	Nam	
26	2451117185	Nguyễn Tấn Phong	S27-66CT	Nam	
27	2451117186	Trần Hoài Phong	S27-66CT	Nam	
28	2451117187	Bùi Thị Hồng Phúc	S27-66CT	Nữ	
29	2451117189	Nguyễn Tấn Tài	S27-66CT	Nam	
30	2451117190	Nguyễn Phạm Châu Tuấn	S27-66CT	Nam	
31	2451117191	Nguyễn Xuân Tùng	S27-66CT	Nam	
32	2451077141	Nguyễn Tấn An	S27-66CTN	Nam	
33	2451077140	Nguyễn Thị Kiều An	S27-66CTN	Nữ	
34	2451077142	Nguyễn Xuân Bách	S27-66CTN	Nam	
35	2451077143	Hà Quốc Bảo	S27-66CTN	Nam	
36	2451077144	Hoàng Gia Bảo	S27-66CTN	Nam	
37	2451077145	Thái Hoàng Gia Bảo	S27-66CTN	Nam	
38	2451077146	Phạm Minh Cường	S27-66CTN	Nam	
39	2451077147	Lê Ngọc Thanh Duy	S27-66CTN	Nam	
40	2451077151	Nguyễn Việt Hoàng	S27-66CTN	Nam	
41	2451077152	Dương Tấn Khải	S27-66CTN	Nam	
42	2451077153	Nguyễn Đăng Khôi	S27-66CTN	Nam	
43	2451077154	Nguyễn Nhứt Anh Khôi	S27-66CTN	Nam	
44	2451077155	Nguyễn Minh Lâm	S27-66CTN	Nam	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

XE SỐ 03

DANH SÁCH PHÂN XE
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

ĐỢT 1 - NĂM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú	
1	2451077159	Hồ Trúc Nhân	Phi	S27-66CTN	Nam	Phụ trách 1
2	2451047074	Đinh Gia	Toàn	S27-66GT	Nam	Phụ trách 2
3	2451077156	Trần Huệ	Linh	S27-66CTN	Nữ	
4	2451077157	Trần Đại	Lộc	S27-66CTN	Nam	
5	2451077158	Hồ Tấn	Phát	S27-66CTN	Nam	
6	2451077161	Lê Minh	Phước	S27-66CTN	Nam	
7	2451077162	Lê Trần Minh	Quân	S27-66CTN	Nam	
8	2451077163	Mai Tiến	Sỹ	S27-66CTN	Nam	
9	2451077164	Đào Đức	Tài	S27-66CTN	Nam	
10	2451077166	Nguyễn Lê Minh	Thông	S27-66CTN	Nam	
11	2451077167	Vô Văn	Trí	S27-66CTN	Nam	
12	2451077168	Nguyễn Trần Thanh	Trúc	S27-66CTN	Nữ	
13	2451077169	Nguyễn Chí	Trung	S27-66CTN	Nam	
14	2451077170	Nguyễn Thành	Trung	S27-66CTN	Nam	
15	2451047040	Nguyễn Huy	Dũng	S27-66CX	Nam	
16	2451047042	Ngô Đình	Hân	S27-66CX	Nam	
17	2451047043	Huỳnh Thanh	Hiếu	S27-66CX	Nam	
18	2451047044	Lê Trung	Hiếu	S27-66CX	Nam	
19	2451047045	Nguyễn Thái	Học	S27-66CX	Nam	
20	2451047046	Nguyễn Đại	Huy	S27-66CX	Nam	
21	2451047049	Nguyễn Quang	Kiệt	S27-66CX	Nam	
22	2451047050	Phan Tuấn	Kiệt	S27-66CX	Nam	
23	2451047051	Nguyễn Thị Quế	Lan	S27-66CX	Nữ	
24	2451047056	Tạ Phạm Thanh	Nam	S27-66CX	Nam	
25	2451047057	Phương Thế	Ngọc	S27-66CX	Nam	
26	2451047058	Trần Sỹ	Nguyên	S27-66CX	Nam	
27	2451047059	Cao Thanh	Nhật	S27-66CX	Nam	
28	2451047063	Nguyễn Minh	Quân	S27-66CX	Nam	
29	2451047073	Phạm Mạnh	Tiến	S27-66CX	Nam	
30	2451047066	Đặng Tiến	Thanh	S27-66CX	Nam	
31	2451047068	Quảng Thành	Thảo	S27-66CX	Nam	
32	2451047069	Lương Văn	Thịnh	S27-66CX	Nam	
33	2451047070	Phan Phú	Thịnh	S27-66CX	Nam	
34	2451047071	Trần Nguyên	Thông	S27-66CX	Nam	
35	2451047076	Trần Quốc	Trọng	S27-66CX	Nam	
36	2451047077	Lê Nguyễn Tấn	Trung	S27-66CX	Nam	
37	2451047041	Hồ Tấn	Đô	S27-66GT	Nam	
38	2451047054	Huỳnh Tấn	Lộc	S27-66GT	Nam	
39	2451047060	Lê Quốc	Phong	S27-66GT	Nam	
40	2454037344	Phạm Thị Tường	An	S27-66KT	Nữ	
41	2454037345	Hồ Thị Hồng	Anh	S27-66KT	Nữ	
42	2454037347	Đàm Thiên	Ân	S27-66KT	Nữ	
43	2454037348	Lê Thị Khánh	Băng	S27-66KT	Nữ	
44	2454037349	Nguyễn Đỗ Thanh	Bình	S27-66KT	Nam	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

XE SỐ 04

DANH SÁCH PHÂN XE
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

ĐỢT 1 - NĂM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú
1	2454037406	Hoàng Hải Yến	S27-66KT	Nữ	Phụ trách 1
2	2454037375	Thạch Bích Cẩm Nhi	S27-66KT	Nữ	Phụ trách 2
3	2454037350	Nguyễn Thị Quỳnh Chiêu	S27-66KT	Nữ	
4	2454037351	Trương Nguyễn Mỹ Duyên	S27-66KT	Nữ	
5	2454037597	Nguyễn Thị Hương Giang	S27-66KT	Nữ	
6	2454037353	Phạm Ngọc Hạnh	S27-66KT	Nữ	
7	2454037598	Phan Văn Hiếu	S27-66KT	Nam	
8	2454037355	Trần Thị Hoan	S27-66KT	Nữ	
9	2454037357	Lê Thanh Hồng	S27-66KT	Nữ	
10	2454037599	Trương Thị Ngọc Huyền	S27-66KT	Nữ	
11	2454037358	Nguyễn Thúy Huỳnh	S27-66KT	Nữ	
12	2454037359	Nguyễn Thị Diễm Hương	S27-66KT	Nữ	
13	2454037360	Trần Thị Thu Hương	S27-66KT	Nữ	
14	2454037361	Nguyễn Phạm Phương Lam	S27-66KT	Nữ	
15	2454037362	Nguyễn Thị Mộng Linh	S27-66KT	Nữ	
16	2454037600	Nguyễn Thị Thùy Linh	S27-66KT	Nữ	
17	2454037363	Nguyễn Thùy Linh	S27-66KT	Nữ	
18	2454037601	Trần Nguyễn Tuệ Linh	S27-66KT	Nữ	
19	2454037364	Trương Thị Mỹ Linh	S27-66KT	Nữ	
20	2454037365	Zhang Mẫn	S27-66KT	Nữ	
21	2454037366	Phạm Thị Hồng Minh	S27-66KT	Nữ	
22	2454037368	Cao Yến Ngân	S27-66KT	Nữ	
23	2454037369	Ngô Quỳnh Như Ngọc	S27-66KT	Nữ	
24	2454037370	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	S27-66KT	Nữ	
25	2454037371	Võ Phương Huyền Ngọc	S27-66KT	Nữ	
26	2454037377	Lê Thị Huỳnh Như	S27-66KT	Nữ	
27	2454037602	Trần Khánh Như	S27-66KT	Nữ	
28	2454037380	Nguyễn Thị Mỹ Oanh	S27-66KT	Nữ	
29	2454037603	Lâm Thuý Quyên	S27-66KT	Nữ	
30	2454037604	Hoa Quỳnh	S27-66KT	Nữ	
31	2454037383	Cầm Thị Tâm	S27-66KT	Nữ	
32	2454037391	Nguyễn Thị Nhượng Tích	S27-66KT	Nữ	
33	2454037392	Lục Hoàng Tiến	S27-66KT	Nam	
34	2454037398	Lê Thị Cẩm Tú	S27-66KT	Nữ	
35	2454037610	Võ Huỳnh Khả Tú	S27-66KT	Nữ	
36	2454037611	Võ Thị Cẩm Tú	S27-66KT	Nữ	
37	2454037386	Hoàng Ngọc Minh Thảo	S27-66KT	Nữ	
38	2454037388	Lư Thành Thống	S27-66KT	Nam	
39	2454037389	Võ Thị Nga Thơ	S27-66KT	Nữ	
40	2454037609	Hoàng Thị Hoài Thương	S27-66KT	Nữ	
41	2454037395	Vũ Ngọc Bích Trang	S27-66KT	Nữ	
42	2454037396	Đỗ Thị Kim Trâm	S27-66KT	Nữ	
43	2454037399	Nguyễn Huỳnh Thúy Viên	S27-66KT	Nữ	
44	2454037400	Phạm Công Viên	S27-66KT	Nam	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

XE SỐ 05

DANH SÁCH PHÂN XE
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

ĐỢT 1 - NĂM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú
1	2454077551	Vô Thị Tường Vy	S27-66LG	Nữ	Phụ trách 1
2	2454047413	Lê Ngọc Trinh	S27-66KTXD	Nữ	Phụ trách 2
3	2454037402	Phan Trần Hà Vy	S27-66KT	Nữ	
4	2454037403	Võ Ngọc Khánh Vy	S27-66KT	Nữ	
5	2454037405	Trần Thị Thùy Yên	S27-66KT	Nữ	
6	2454037407	Lê Hoàng Hải Yên	S27-66KT	Nữ	
7	2454047614	Nguyễn Thị Thanh Thúy	S27-66KTXD	Nữ	
8	2454027336	Nguyễn Vũ Văn	S27-66KTXD	Nam	
9	2454077491	Phạm Thị Ngọc Anh	S27-66LG	Nữ	
10	2454077493	Hồ Hoàn Bảo	S27-66LG	Nam	
11	2454077494	Phạm Quý Gia Bảo	S27-66LG	Nam	
12	2454077495	Võ Bàn Bàn	S27-66LG	Nữ	
13	2454077497	Đào Xuân Cường	S27-66LG	Nam	
14	2454077496	Võ Huỳnh Chính	S27-66LG	Nam	
15	2454077500	Nguyễn Thùy Dung	S27-66LG	Nữ	
16	2454077501	Nguyễn Thị Kiều Duyên	S27-66LG	Nữ	
17	2454077506	Kim Ngọc Hào	S27-66LG	Nam	
18	2454077507	Nguyễn Ngọc Hân	S27-66LG	Nữ	
19	2454077508	Trần Thị Hiền	S27-66LG	Nữ	
20	2454077509	Huỳnh Thúy Hoa	S27-66LG	Nữ	
21	2454077511	Huỳnh Nhật Hòa	S27-66LG	Nam	
22	2454077512	Hồ Thị Trang Hoài	S27-66LG	Nữ	
23	2454077514	Nguyễn Thị Thảo Hồng	S27-66LG	Nữ	
24	2454077515	Phạm Hoàng Khải	S27-66LG	Nam	
25	2454077516	Phan Đăng Khoa	S27-66LG	Nam	
26	2454077518	Nguyễn Việt Phúc Linh	S27-66LG	Nữ	
27	2454077519	Tổng Nguyễn Phương Linh	S27-66LG	Nữ	
28	2454077521	Trịnh Nguyễn Bảo Long	S27-66LG	Nam	
29	2454077529	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	S27-66LG	Nữ	
30	2454077530	Nguyễn Thị Kiều Oanh	S27-66LG	Nữ	
31	2454077532	Nguyễn Ngọc Phúc	S27-66LG	Nam	
32	2454077533	Nguyễn Quang Phúc	S27-66LG	Nam	
33	2454077535	Trịnh Đức Quang	S27-66LG	Nam	
34	2454077536	Nguyễn Anh Tài	S27-66LG	Nam	
35	2454077539	Hoàng Nguyễn Trọng Thắng	S27-66LG	Nam	
36	2454077540	Huỳnh Thị Thể	S27-66LG	Nữ	
37	2454077543	Bùi Phạm Huyền Trân	S27-66LG	Nữ	
38	2454077544	La Ngọc Trân	S27-66LG	Nữ	
39	2454077545	Nguyễn Ngọc Mai Trinh	S27-66LG	Nữ	
40	2454077546	Hà Đào Phương Uyên	S27-66LG	Nữ	
41	2454077547	Nguyễn Thị Phương Uyên	S27-66LG	Nữ	
42	2454077549	Thái Tường Vi	S27-66LG	Nữ	
43	2454077550	Nguyễn Long Vũ	S27-66LG	Nam	
44	2454077552	Trần Thị Thanh Xuân	S27-66LG	Nữ	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

XE SỐ 06

DANH SÁCH PHÂN XE
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

ĐỢT 1 - NĂM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú
1	2451027034	Hồ Minh Quân	S27-66N	Nam	Phụ trách 1
2	2452037236	Võ Thanh Huy	S27-66NNA	Nam	Phụ trách 2
3	2454077554	Đồng Như Ý	S27-66LG	Nữ	
4	2451027558	Nguyễn Lan Anh	S27-66N	Nữ	
5	2451027029	Đinh Thị Thu Hà	S27-66N	Nữ	
6	2451027559	Nguyễn Minh Huy	S27-66N	Nam	
7	2451027030	Nguyễn Ngọc Khánh	S27-66N	Nam	
8	2451034567	Cao Hữu Luân	S27-66N	Nam	
9	2451027032	Đặng Thảo My	S27-66N	Nữ	
10	2454027317	Nguyễn Ngọc Bích Phương	S27-66N	Nữ	
11	2451027033	Phạm Uyên Phương	S27-66N	Nữ	
12	2451047065	Nguyễn Thành Thái	S27-66N	Nam	
13	2451027560	Lê Đức Thắng	S27-66N	Nam	
14	2451027561	Lê Minh Thư	S27-66N	Nữ	
15	2451027036	Trần Công Trọng	S27-66N	Nam	
16	2452037222	Đoàn Ngọc Thảo An	S27-66NNA	Nữ	
17	2452037223	Phạm Thị Hồng An	S27-66NNA	Nữ	
18	2452037224	Phan Nguyễn Nhật Anh	S27-66NNA	Nữ	
19	2452037226	Trần Mai Tú Anh	S27-66NNA	Nữ	
20	2452037227	Trần Gia Bảo	S27-66NNA	Nam	
21	2452037228	Trần Thị Diệu	S27-66NNA	Nữ	
22	2452037229	Lưu Thùy Duyên	S27-66NNA	Nữ	
23	2452037230	Nguyễn Thị Ánh Dương	S27-66NNA	Nữ	
24	2452037235	Nguyễn Lê Huy Hoàng	S27-66NNA	Nam	
25	2452037237	Huỳnh Nguyễn Gia Huyền	S27-66NNA	Nữ	
26	2452037238	Lê Thị Ngọc Huyền	S27-66NNA	Nữ	
27	2452037240	Nguyễn Phạm Kha	S27-66NNA	Nam	
28	2452037241	Nguyễn Quốc Khánh	S27-66NNA	Nam	
29	2452037243	Phan Hoàng Yến Linh	S27-66NNA	Nữ	
30	2452037247	Châu Huỳnh Kim Ngân	S27-66NNA	Nữ	
31	2452037249	Nguyễn Kim Ngân	S27-66NNA	Nữ	
32	2452037250	Trương Lê Kim Ngân	S27-66NNA	Nữ	
33	2452037252	Nguyễn Phương Nguyên	S27-66NNA	Nữ	
34	2452037253	Phạm Thảo Nguyên	S27-66NNA	Nữ	
35	2452037254	Lưu Thị Nhung	S27-66NNA	Nữ	
36	2452037255	Lê Huỳnh Như	S27-66NNA	Nữ	
37	2452037256	Phan Hoàng Oanh	S27-66NNA	Nữ	
38	2452037258	Nguyễn Phúc Thiên Tạo	S27-66NNA	Nam	
39	2452037259	Nguyễn Thị An Tâm	S27-66NNA	Nữ	
40	2452037262	Diệp Thị Ngọc Tiên	S27-66NNA	Nữ	
41	2452037264	Trần Văn Tuấn	S27-66NNA	Nam	
42	2452037261	Phạm Trương Phúc Thọ	S27-66NNA	Nam	
43	2452037263	Hồ Đăng Mỹ Trân	S27-66NNA	Nữ	
44	2452037265	Mai Hoàng Gia Uyên	S27-66NNA	Nữ	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

XE SỐ 07

DANH SÁCH PHÂN XE
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

ĐỢT 1 - NĂM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú
1	2451147210	Nguyễn Quốc Việt	S27-66QLXD	Nam	Phụ trách 1
2	2454027581	Hoàng Thị Trà Giang	S27-66QTKD	Nữ	Phụ trách 2
3	2452037266	Ngô Hoàng Hải Uyên	S27-66NNA	Nữ	
4	2452037267	Võ Quốc Việt	S27-66NNA	Nam	
5	2452037268	Hồ Ngọc Y	S27-66NNA	Nữ	
6	2451067139	Nguyễn Minh Ý	S27-66NNA	Nam	
7	2452037270	Vũ Hoàng Yên	S27-66NNA	Nữ	
8	2451147193	Lê Quốc Bình	S27-66QLXD	Nam	
9	2451147194	Phan Tuấn Đức	S27-66QLXD	Nam	
10	2451147196	Hoàng Minh Hoàng	S27-66QLXD	Nam	
11	2451147197	Trần Thanh Hồng	S27-66QLXD	Nam	
12	2451147199	Lâm Tô Song Nghi	S27-66QLXD	Nữ	
13	2451147201	Trần Đỗ Bảo Quốc	S27-66QLXD	Nam	
14	2451147202	Phạm Lê Khánh Quỳnh	S27-66QLXD	Nữ	
15	2451147203	Nguyễn Anh Tài	S27-66QLXD	Nam	
16	2451147569	Phạm Thanh Tuấn	S27-66QLXD	Nam	
17	2451147566	Ngô Trương Minh Thảo	S27-66QLXD	Nữ	
18	2451147567	Phan Thanh Trâm	S27-66QLXD	Nữ	
19	2451147568	Nguyễn Hoài Trinh	S27-66QLXD	Nữ	
20	2454027274	Nguyễn Đặng Duy Anh	S27-66QTKD	Nam	
21	2451067082	Đỗ Gia Ân	S27-66QTKD	Nam	
22	2454027277	Trần Gia Bảo	S27-66QTKD	Nam	
23	2454027278	Dương Như Bình	S27-66QTKD	Nữ	
24	2454027279	Trần Minh Chiến	S27-66QTKD	Nam	
25	2454027280	Hoàng Mạnh Dũng	S27-66QTKD	Nam	
26	2451067088	Võ Kim Duyên	S27-66QTKD	Nữ	
27	2454027281	Phạm Thị Trang Đài	S27-66QTKD	Nữ	
28	2454027283	Vy Hoài Đạt	S27-66QTKD	Nam	
29	2454027284	Trương Công Định	S27-66QTKD	Nam	
30	2454027582	Nguyễn Thị Thu Hà	S27-66QTKD	Nữ	
31	2454027288	Trần Thu Hà	S27-66QTKD	Nữ	
32	2454027584	Đào Xuân Hoàng	S27-66QTKD	Nam	
33	2454027585	Phạm Xuân Hưng	S27-66QTKD	Nam	
34	2454027295	Văn Tuấn Kiệt	S27-66QTKD	Nam	
35	2454027587	Đinh Thị Khánh Linh	S27-66QTKD	Nữ	
36	2454027297	Phạm Nguyễn Khánh Linh	S27-66QTKD	Nữ	
37	2454027298	Trịnh Thị Vân Linh	S27-66QTKD	Nữ	
38	2454027299	Vũ Thị Khánh Linh	S27-66QTKD	Nữ	
39	2454027300	Ngô Đoàn Quốc Lợi	S27-66QTKD	Nam	
40	2454027302	Hoàng Ngọc Bảo Ly	S27-66QTKD	Nữ	
41	2454027303	Dương Thị Trà My	S27-66QTKD	Nữ	
42	2454027305	Đào Thanh Ngân	S27-66QTKD	Nữ	
43	2454027588	Phạm Thị Mỹ Ngân	S27-66QTKD	Nữ	
44	2454027307	Trần Thị Kim Ngân	S27-66QTKD	Nữ	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

XE SỐ 08

DANH SÁCH PHÂN XE
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

ĐỢT 1 - NĂM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú
1	2454027321	Nguyễn Thành Tài	S27-66QTKD	Nam	Phụ trách 1
2	2454057617	Thái Thị Hoàng Giang	S27-66TMDT	Nữ	Phụ trách 2
3	2454027308	Nguyễn Trần Ngọc Ngữ	S27-66QTKD	Nữ	
4	2454027309	Hoàng Ngọc Thảo Nhi	S27-66QTKD	Nữ	
5	2454027310	Nguyễn Cát Nhi	S27-66QTKD	Nữ	
6	2454027590	Lê Ngọc Uyên Như	S27-66QTKD	Nữ	
7	2454027314	Trần Kiên Nhân	S27-66QTKD	Nữ	
8	2454027315	Bùi Vũ Nghiệp Phát	S27-66QTKD	Nam	
9	2454027318	Trương Hoàng Phương	S27-66QTKD	Nam	
10	2454027319	Hoàng Kim Phụng	S27-66QTKD	Nữ	
11	2454027320	Lê Nguyên Hải Quân	S27-66QTKD	Nam	
12	2454027592	Rơ Châm Sơn	S27-66QTKD	Nữ	
13	2454027323	Nguyễn Nhã Thiên	S27-66QTKD	Nữ	
14	2454027324	Đoàn Thị Phương Thảo	S27-66QTKD	Nữ	
15	2454027326	Trần Thị Phương Thắm	S27-66QTKD	Nữ	
16	2454027328	Nguyễn Thị Bích Thương	S27-66QTKD	Nữ	
17	2454027593	Nguyễn Thị Hồng Trang	S27-66QTKD	Nữ	
18	2454027331	Phạm Phương Trang	S27-66QTKD	Nữ	
19	2454027332	Phạm Lê Thùy Trâm	S27-66QTKD	Nữ	
20	2454027334	Phùng Cao Trí	S27-66QTKD	Nam	
21	2454027335	Huỳnh Thị Thu Uyên	S27-66QTKD	Nữ	
22	2454027337	Nguyễn Hồng Vĩ	S27-66QTKD	Nữ	
23	2454027338	Nguyễn Thị Đoàn Viên	S27-66QTKD	Nữ	
24	2454027339	Trần Minh Việt	S27-66QTKD	Nam	
25	2454027340	Trương Quang Vinh	S27-66QTKD	Nam	
26	2454027595	Nguyễn Thuỳ Vy	S27-66QTKD	Nữ	
27	2454027343	Vương Hải Yến	S27-66QTKD	Nữ	
28	2454057414	Nguyễn Đình Xuân An	S27-66TMDT	Nữ	
29	2454057415	Đoàn Công Anh	S27-66TMDT	Nam	
30	2454057416	Trần Quỳnh Anh	S27-66TMDT	Nữ	
31	2454057418	Hà Thị Ngọc Châu	S27-66TMDT	Nữ	
32	2454057420	Vũ Tiến Dũng	S27-66TMDT	Nam	
33	2454057421	Nguyễn Đỗ Hương Giang	S27-66TMDT	Nữ	
34	2454057422	Nguyễn Thị Ngọc Hà	S27-66TMDT	Nữ	
35	2454057423	Nguyễn Ngọc Mỹ Hạnh	S27-66TMDT	Nữ	
36	2454057619	Nguyễn Thúy Hạnh	S27-66TMDT	Nữ	
37	2454057424	Vũ Thị Hồng Hạnh	S27-66TMDT	Nữ	
38	2454057426	Đoàn Thị Thúy Hiền	S27-66TMDT	Nữ	
39	2454057427	Phan Thị Thu Hiền	S27-66TMDT	Nữ	
40	2454057428	Đặng Trung Hiếu	S27-66TMDT	Nam	
41	2454057429	Nguyễn Thị Hoanh	S27-66TMDT	Nữ	
42	2454057620	Nguyễn Thu Hồng	S27-66TMDT	Nữ	
43	2454057430	Ngô Trí Hùng	S27-66TMDT	Nam	
44	2454057432	Phạm Thị Thanh Huyền	S27-66TMDT	Nữ	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

XE SỐ 09

DANH SÁCH PHÂN XE
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

ĐỢT 1 - NĂM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú
1	2454057459	Nguyễn Châu Gia Phát	S27-66TMDT	Nam	Phụ trách 1
2	2454057457	Nguyễn Lê Yến Nhi	S27-66TMDT	Nữ	Phụ trách 2
3	2454057435	Trương Minh Kiệt	S27-66TMDT	Nam	
4	2454057437	Hồ Phạm Yến Linh	S27-66TMDT	Nữ	
5	2454057438	Nguyễn Thị Ngọc Linh	S27-66TMDT	Nữ	
6	2454057440	Châu Bảo Long	S27-66TMDT	Nam	
7	2454057441	Đặng Thị Lợi	S27-66TMDT	Nữ	
8	2454057622	Cam Thị Luyến	S27-66TMDT	Nữ	
9	2454057443	Lê Hà Mai	S27-66TMDT	Nữ	
10	2454057444	Trần Xuân Mai	S27-66TMDT	Nữ	
11	2454057445	Nguyễn Diệu My	S27-66TMDT	Nữ	
12	2454057446	Phạm Thị Huyền My	S27-66TMDT	Nữ	
13	2454057448	Đặng Thị Bích Ngân	S27-66TMDT	Nữ	
14	2454057449	Nguyễn Phan Tuyết Nghi	S27-66TMDT	Nữ	
15	2454057450	Đặng Thị Tiểu Ngọc	S27-66TMDT	Nữ	
16	2454057451	Lê Trương Yến Ngọc	S27-66TMDT	Nữ	
17	2454057452	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	S27-66TMDT	Nữ	
18	2454057625	Đặng Nhã Nguyên	S27-66TMDT	Nữ	
19	2454057453	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	S27-66TMDT	Nữ	
20	2454057455	Văn Thành Nhân	S27-66TMDT	Nam	
21	2454057456	Lê Huỳnh Yến Nhi	S27-66TMDT	Nữ	
22	2454057458	Nguyễn Quỳnh Như	S27-66TMDT	Nữ	
23	2454057627	Trương Thị Oanh	S27-66TMDT	Nữ	
24	2454057460	Nguyễn Tân Phú	S27-66TMDT	Nam	
25	2454057628	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	S27-66TMDT	Nữ	
26	2454057463	Hoàng Quốc Thái Tài	S27-66TMDT	Nam	
27	2454057464	Thái Thị Mỹ Tâm	S27-66TMDT	Nữ	
28	2454057477	Hoàng Lê Cẩm Tú	S27-66TMDT	Nữ	
29	2454057632	Trần Huỳnh Thanh Tú	S27-66TMDT	Nam	
30	2454057478	Phan Thanh Tuyền	S27-66TMDT	Nữ	
31	2454057465	Huỳnh Ngọc Thanh Thảo	S27-66TMDT	Nữ	
32	2454057466	Nguyễn Bích Thảo	S27-66TMDT	Nữ	
33	2454057468	Cao Thị Mai Thùy	S27-66TMDT	Nữ	
34	2454057469	Nguyễn Ngọc Thanh Thủy	S27-66TMDT	Nữ	
35	2454057470	Lê Thị Hoài Thương	S27-66TMDT	Nữ	
36	2454057471	Bùi Thị Trang	S27-66TMDT	Nữ	
37	2454057631	Lục Thị Huyền Trang	S27-66TMDT	Nữ	
38	2454057472	Nguyễn Thị Mai Trang	S27-66TMDT	Nữ	
39	2454057473	Đỗ Thị Bích Trâm	S27-66TMDT	Nữ	
40	2454057474	Nguyễn Nữ Mai Trâm	S27-66TMDT	Nữ	
41	2454057475	Nguyễn Thị Bảo Trâm	S27-66TMDT	Nữ	
42	2454057630	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	S27-66TMDT	Nữ	
43	2454057479	Dương Thị Tố Uyên	S27-66TMDT	Nữ	
44	2454057480	Hà Phương Uyên	S27-66TMDT	Nữ	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

XE SỐ 10

DANH SÁCH PHÂN XE
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

ĐỢT 1 - NĂM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú
1	2451267574	Nguyễn Lê Nhất	S27-66TTNT	Nam	Phụ trách 1
2	2051047092	Trần Văn Huy	S23-62CX	Nam	Phụ trách 2
3	2454057481	Nguyễn Thanh Uyên	S27-66TMDT	Nữ	
4	2454057482	Nguyễn Thị Cẩm Vy	S27-66TMDT	Nữ	
5	2454057483	Trần Thị Thảo Vy	S27-66TMDT	Nữ	
6	2454057484	Tạ Thị Thuỳ Xinh	S27-66TMDT	Nữ	
7	2454057486	Hồ Điệp Y	S27-66TMDT	Nữ	
8	2454057487	Nguyễn Ngọc Như Ý	S27-66TMDT	Nữ	
9	2454057489	Nguyễn Thị Yến	S27-66TMDT	Nữ	
10	2451267570	Nguyễn Huỳnh Ngọc Duyên	S27-66TTNT	Nữ	
11	2451267211	Trịnh Giàu	S27-66TTNT	Nam	
12	2451267571	Vũ Minh Hiếu	S27-66TTNT	Nam	
13	2451267572	Lê Quang Huy	S27-66TTNT	Nam	
14	2451267214	Phạm Đức Trung Kiên	S27-66TTNT	Nam	
15	2451067103	Lê Trọng Khánh	S27-66TTNT	Nam	
16	2451267576	Đào Bá Bảo Quốc	S27-66TTNT	Nam	
17	2451267217	Trương Hoài Sang	S27-66TTNT	Nam	
18	2451267220	Lê Nhật Tín	S27-66TTNT	Nam	
19	2451267221	Nguyễn Thanh Toàn	S27-66TTNT	Nam	
20	2451267577	Hình Kim Thư	S27-66TTNT	Nữ	
21	2451267578	Phạm Thị Xuân Trinh	S27-66TTNT	Nữ	
22	1451023465	Nguyễn Lê Huyền Trang	S17-56N-QH	Nữ	
23	2051047109	Mai Phong Phú	S23-62CX	Nam	
24	2054027428	Nguyễn Ngọc Xuân Trang	S23-62QT-MAR	Nữ	
25	2151067628	Trương Thị Thanh Mai	S24-63CNTT2	Nữ	
26	2151067245	Phạm Lê Minh Phúc	S24-63CNTT2	Nam	
27	2154027131	Hoàng Thị Hoài Thương	S24-63QT-KDQT	Nữ	
28	2154027093	Võ Thị Hồng Hạnh	S24-63QT-MAR	Nữ	
29	2251118310	Lê Ngọc Khánh	S25-64CT	Nam	
30	2254078668	Trần Kim Bách	S25-64LG1	Nam	
31	2254078681	Lê Bá Tiến Dũng	S25-64LG2	Nam	
32	2254078749	Nguyễn Quốc Nam	S25-64LG2	Nam	
33	2254028485	Võ Duy Tiến	S25-64QT-KDQT	Nam	
34	2254028501	Trần Phạm Phương Vy	S25-64QT-KDQT	Nữ	
35	2254028465	Ngũ Cẩm Quang	S25-64QT-MAR	Nam	
36	2254058639	Trần Tiến Thịnh	S25-64TMDT	Nam	
37	2354077529	Đoàn Thị Hoa	S26-65LG	Nữ	
38	2354077548	Võ Thị Bích Ngọc	S26-65LG	Nữ	
39	2354027376	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	S26-65QT-KDQT	Nữ	
40	2354057442	Đỗ Thị Lan Anh	S26-65TMDT	Nữ	
41	2354057492	Hà Thị Huyền Trang	S26-65TMDT	Nữ	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

DANH SÁCH SINH VIÊN TỰ TỨC PHƯƠNG TIỆN
HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH
ĐỢT 1 - NAM 2026 (06/7/2026-31/7/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Giới tính	Ghi chú
1	2051067538	Đặng Cao Thiên Phước	S23-62TH	Nam	
2	2252038365	Đỗ Kim Ngân	S25-64NNA-QTTT	Nữ	
3	2454037596	Nguyễn Thị Lan Anh	S27-66KT	Nữ	
4	2454037605	Nguyễn Lê Sơn	S27-66KT	Nam	
5	2454037607	Nguyễn Thị Kim Thoa	S27-66KT	Nữ	
6	2454037608	Lê Ngọc Thư	S27-66KT	Nữ	
7	2454037401	Nguyễn Thị Ngọc Vy	S27-66KT	Nữ	
8	2454037404	Ngô Thị Tuyết Ý	S27-66KT	Nữ	
9	2454037408	Phan Thị Bảo Yến	S27-66KT	Nữ	
10	2454077492	Đoàn Thị Phương Ánh	S27-66LG	Nữ	
11	2454077499	Nguyễn Thị Quỳnh Diệu	S27-66LG	Nữ	
12	2454077505	Trần Thị Mỹ Hạnh	S27-66LG	Nữ	
13	2454077523	Huỳnh Tuệ Mẫn	S27-66LG	Nữ	
14	2454077524	Lưu Thị Hoa Mỹ	S27-66LG	Nữ	
15	2454077525	Từ Tú Mỹ	S27-66LG	Nữ	
16	2454077527	Phan Từ Nghi	S27-66LG	Nữ	
17	2454077534	Hoàng Thị Minh Phương	S27-66LG	Nữ	
18	2454077542	Nguyễn Mai Anh Thư	S27-66LG	Nữ	
19	2454077548	Nguyễn Thục Uyên	S27-66LG	Nữ	
20	2452037225	Thạch Duyên Anh	S27-66NNA	Nữ	
21	2452037232	Nguyễn Hương Giang	S27-66NNA	Nữ	
22	2452037269	Quách Thị Hải Yến	S27-66NNA	Nữ	
23	2454027272	Trần Vĩnh An	S27-66QTKD	Nam	
24	2454027273	Đinh Trần Trâm Anh	S27-66QTKD	Nữ	
25	2454027579	Lê Hoàng Anh	S27-66QTKD	Nữ	
26	2454027580	Nguyễn Phát Đạt	S27-66QTKD	Nam	
27	2454027589	Nguyễn Lê Hiếu Nghi	S27-66QTKD	Nữ	
28	2454027591	Nguyễn Thị Quỳnh Như	S27-66QTKD	Nữ	
29	2454027313	Nguyễn Yến Như	S27-66QTKD	Nữ	
30	2454027316	Huỳnh Vũ Uyên Phương	S27-66QTKD	Nữ	
31	2454027327	Nguyễn Minh Thuận	S27-66QTKD	Nam	
32	2454027341	Huỳnh Nguyễn Phương Vy	S27-66QTKD	Nữ	
33	2454057618	Trần Thị Thu Hà	S27-66TMDT	Nữ	
34	2454057439	Vũ Thị Linh	S27-66TMDT	Nữ	
35	2454057442	Hồ Thị Ly	S27-66TMDT	Nữ	
36	2454057454	Lê Đặng Mỹ Nhạn	S27-66TMDT	Nữ	
37	2454057629	Nguyễn Hồ Ngọc Tiên	S27-66TMDT	Nữ	
38	2451267212	Trần Anh Hải	S27-66TTNT	Nam	
39	2451267213	Lê Trung Hiếu	S27-66TTNT	Nam	